

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do- Hạnh Phúc**

Bản án số: 29/2018/DS-ST

Ngày: 30-01-2018

V/v: Tranh chấp hợp đồng dân sự -
vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trương Thị Hằng

2. Bà Lê Thị Diễm Thi

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Ngọc Nga – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lượng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 09/2017/TLST-DS ngày 30 tháng 10 năm 2017 về việc “Tranh chấp hợp đồng dân sự - vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2018/QĐXXST-DS ngày 11 tháng 01 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Trần Thị Mỹ T, sinh năm: 1971.

Địa chỉ: Khu vực 5, phường TA, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1983 (theo văn bản ủy quyền ngày 05/4/2017).

Địa chỉ: Khu vực Bình Thạnh B, phường Bình Thạnh, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang (có mặt).

- *Bị đơn:* Ông Lê Minh Th, sinh năm 1957.

Địa chỉ: Khu vực 6, phường TA, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Văn Đ trình bày: Ngày 18/6/2015, ông Lê Minh Th vay của bà Trần Thị Mỹ T số tiền 30.000.000 đồng, khi vay có làm biên nhận nợ và thỏa thuận lãi suất 5%/tháng. Ngày 13/7/2015, ông Th vay thêm 2.000.000 đồng, thời hạn vay đến khi nào bà T cần sẽ lấy lại số tiền trên. Năm 2016 bà T có yêu cầu ông Th trả số tiền đã vay nhưng ông Th hứa hẹn nhiều lần mà không thực hiện. Nay bà T khởi kiện yêu cầu ông Th trả lại số tiền 32.000.000 đồng và yêu cầu tính lãi suất 1.67%/tháng tính từ ngày 13/7/2015 đến ngày xét xử.

Ngày 18/12/2017, bà Trần Thị Mỹ T có yêu cầu rút lại một phần yêu cầu khởi kiện đối với tiền vay 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) vay ngày 13/7/5015, bà yêu cầu ông Th trả lại số tiền vay 30.000.000 đồng ngày 18/6/2015 và yêu cầu tính lãi suất theo quy định của pháp luật từ ngày 13/7/2015.

Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn Lê Minh Th có lời trình bày: Ông Th thừa nhận có vay của bà T 30.000.000 đồng như bà T trình bày là đúng, do điều kiện khó khăn nên từ khi vay đến nay ông Th không trả lãi và vốn cho bà T. Nay ông Th đồng ý trả lại số tiền 30.000.000 đồng và đồng ý trả lãi suất theo quy định của pháp luật từ ngày vay đến nay. Đối với số tiền 2.000.000 đồng bà T cho rằng ông Th vay vào ngày 13/7/2015 thì ông Th không thừa nhận có vay nên ông không đồng ý trả số tiền trên.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Về thủ tục tố tụng: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án, từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến nay Thẩm phán được phân công đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự như: Xác định mối quan hệ tranh chấp, tư cách những người tham gia tố tụng, gửi quyết định xét xử cho Viện kiểm sát nghiên cứu, cấp tổng đạt văn bản tố tụng cho những người tham gia tố tụng đúng theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng theo thủ tục quy định về phiên tòa sơ thẩm. Đối với các đương sự: Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay các đương sự đã thực hiện đúng các quy định tại các Điều 70; Điều 71; Điều 72, Điều 73, Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Trần Thị Mỹ T, buộc ông Th trả lại cho bà T số tiền 30.000.000 đồng và 10.316.250 đồng tiền lãi, Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của bà T đối với ông Th về số tiền 2.000.000 đồng; ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị về án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đây là vụ án “Tranh chấp hợp đồng dân sự - vay tài sản” theo Điều 26, Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn Lê Minh Th đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa, căn cứ vào Điều 227; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Ngày 18/12/2017 nguyên đơn Trần Thị Mỹ T có đơn đề nghị rút lại một phần yêu cầu khởi kiện, không yêu cầu ông Th trả lại số tiền 2.000.000 đồng vay ngày 13/7/2015. Xét thấy việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Trần Thị Mỹ T là hoàn toàn tự nguyện, không trái quy định pháp luật nên căn cứ vào Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự, đình chỉ giải quyết yêu cầu của nguyên đơn đối với bị đơn về số tiền 2.000.000 đồng. Dành quyền khởi kiện cho nguyên đơn Trần Thị Mỹ T đối với bị đơn Lê Minh Th về số tiền 2.000.000 đồng khi nguyên đơn có yêu cầu.

[4] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền đã vay 30.000.000 đồng. Căn cứ vào biên nhận nợ ngày 18/6/2015 do nguyên đơn cung cấp với nội dung “*Tôi Lê Minh Th, ở ấp 6, thị trấn Long Mỹ có vay của cô T số tiền 30.000.000 đồng, với lãi suất 5%/tháng*”, và theo biên bản ghi lời khai ngày 24/11/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ bị đơn Lê Minh Th thừa nhận có nợ nguyên đơn số tiền 30.000.000 đồng . Căn cứ khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xác định việc bà T có cho ông Th vay tiền là đúng sự thật, đây là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh. Ông Th thừa nhận vay 30.000.000 đồng của bà T thì phải có nghĩa vụ trả số tiền trên cho

bà T. Việc bị đơn cố tình không trả nợ làm ảnh hưởng đến quyền lợi của nguyên đơn, do đó, việc nguyên đơn Trần Thị Mỹ T khởi kiện yêu cầu ông Th trả số tiền đã vay 30.000.000 đồng là có cơ sở để chấp nhận theo quy định tại Điều 474 Bộ Luật dân sự năm 2005.

[5] Xét yêu cầu tính lãi suất: Nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả lãi suất của số tiền 30.000.000 đồng theo quy định của pháp luật từ ngày 13/7/2015 cho đến ngày xét xử sơ thẩm. Bị đơn chỉ đồng ý trả lãi cho nguyên đơn từ ngày 18/6/2015 đến nay. Hội đồng xét xử xét thấy, trong biên nhận nợ không thể hiện ngày vay là ngày âm lịch hay dương lịch. Tại phiên tòa, nguyên đơn thừa nhận bị đơn vay tiền của nguyên đơn là ngày dương lịch, do đó nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả lãi từ ngày 13/7/2015 đến ngày xét xử sơ thẩm 30/01/2017 là 30 tháng 17 ngày có lợi cho bị đơn nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Tuy nhiên, khi vay nguyên đơn và bị đơn thỏa thuận lãi suất 5%/tháng, tương đương 60%/năm là cao hơn so với quy định của pháp luật, cần điều chỉnh lại cho phù hợp.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 476 Bộ luật dân sự 2005 quy định “ *Lãi suất vay do các bên thỏa thuận nhưng không được vượt quá 150% của lãi suất cơ bản do ngân hàng nhà nước công bố đối với loại vay tương ứng*”.

Căn cứ theo Quyết định số 2868/QĐ-NHNN ngày 29/11/2010 của Thống Đốc Ngân hàng Nhà Nước quy định lãi suất cơ bản bằng đồng Việt Nam là 9%/năm, tương đương 0,75%/tháng. Như vậy, số tiền lãi mà bị đơn phải trả cho nguyên đơn là:

$30.000.000 \text{ đồng} \times 1,125\%/\text{tháng} \times 30 \text{ tháng} 17 \text{ ngày} = 10.316.250 \text{ đồng}.$

Như vậy tổng số tiền bị đơn Lê Minh Th phải trả cho nguyên đơn Trần Thị Mỹ T là 40.316.250 đồng.

[6] Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn Lê Minh Th phải chịu là 5% án phí giá ngạch trên tổng số tiền phải thực hiện nghĩa vụ: $40.316.250 \text{ đồng} \times 5\% = 2.015.813 \text{ đồng}.$ Nguyên đơn Trần Thị Mỹ T, có người đại diện theo ủy quyền ông Nguyễn Văn Đ được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 800.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0012162 phiếu lập ngày 30/10/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 26, Điều 35, Điều 92, Điều 227, Điều 228, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 474, Điều 476 của Bộ luật dân sự năm 2005; Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Trần Thị Mỹ T

[2] Buộc bị đơn Lê Minh Th trả cho nguyên đơn Trần Thị Mỹ T số tiền 40.316.250 đồng (Bốn mươi triệu ba trăm mười sáu nghìn hai trăm năm mươi đồng), trong đó tiền vốn là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) và tiền lãi 10.316.250 đồng (Mười triệu ba trăm mười sáu nghìn hai trăm năm mươi đồng).

[3] Đình chỉ giải quyết yêu cầu của nguyên đơn Trần Thị Mỹ T đối với bị đơn Lê Minh Th về số tiền đã vay 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng).

[4] Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

[5] Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn Lê Minh Th phải chịu 2.015.813 đồng (Hai triệu không trăm mười lăm nghìn tám trăm mười ba đồng). Nguyên đơn Trần Thị Mỹ T có người đại diện theo ủy quyền ông Nguyễn Văn Đ được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 800.000 đồng (Tám trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu số 0012162 phiếu lập ngày 30/10/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

[6] Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

[7] Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn được quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15

ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư trú.

Nơi Nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND thị xã Long Mỹ;
- CCTHADS thị xã Long Mỹ;
- Các đương sự;
- Lưu HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Đào Thị Thủy